

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG BÌNH

Số: 269/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Bình, ngày 25 tháng 01 năm 2021

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực  
Lâm nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Chi cục Kiểm lâm tỉnh,  
Hạt kiểm lâm và Chi cục Hải quan

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;


Căn cứ Quyết định số 4044/QĐ-BNN-TCLN ngày 14/10/2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 112/SNN-TCCB ngày 19/01/2021.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Lâm nghiệp (Kiểm lâm) thuộc thẩm quyền giải quyết của Chi cục Kiểm lâm tỉnh, Hạt Kiểm lâm và Chi cục Hải quan.

**Điều 2.** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục Hải quan tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết các thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này, gửi Sở Thông tin và Truyền thông để thiết lập quy trình điện tử lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử theo hướng dẫn tại Công văn 1388/UBND-KSTT ngày 20/8/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xây dựng quy trình tin học hóa giải quyết thủ tục hành chính.

**Điều 3.** Hiệu lực thi hành 



Thủ tục hành chính số 1 thuộc Danh mục ban hành kèm theo Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Thủ tục hành chính số 2, số 3 thuộc Danh mục ban hành kèm theo Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày Thủ tướng Chính phủ quyết định thời điểm thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 28 Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01/9/2020 của Chính phủ Quy định Hệ thống bảo đảm gỡ hợp pháp Việt Nam. Ngay sau khi có quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm phối hợp với Cục Hải quan tỉnh tổ chức triển khai thủ tục hành chính theo quy định.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Chi cục Hải quan, Chi cục Kiểm lâm tỉnh, Hạt Kiểm lâm và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh QB;
- Lưu: VT, KSTTHC. ✓



**Đoàn Ngọc Lâm**



**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CHI CỤC KIỂM LÂM TỈNH, HẠT KIỂM LÂM VÀ CHI CỤC HẢI QUAN**

(Kèm theo Quyết định số **269** /QĐ-UBND ngày **25** / **01**/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình)

| TT | Tên thủ tục hành chính                                       | Thời gian giải quyết   | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý  | Nhận hồ sơ, trả kết quả qua DVBC công ích |
|----|--|--|--------------------|-------------|---|---|
| 1  | Xác nhận bảng kê gỗ nhập khẩu khi thực hiện thủ tục hải quan | Ngay sau khi hoàn thành thủ tục thông quan   | Chi cục Hải quan   | 20.000 đồng | Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01/9/2020 của Chính phủ Quy định Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam |   |
| 2  | Xác nhận nguồn gốc gỗ trước khi xuất khẩu                    | - 04 ngày làm việc;<br>- Trường hợp có thông tin vi phạm: 06 ngày làm việc.  | Hạt Kiểm lâm       | Không       | Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01/9/2020 của Chính phủ Quy định Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam |   |
| 3  | Phân loại doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ              | - Trường hợp không phải xác minh: 05 ngày làm việc.<br>- Trường hợp phải xác minh: 13 ngày làm việc đối với trường hợp nghi ngờ cần kiểm tra xác minh. | Chi cục Kiểm lâm   | Không       | Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01/9/2020 của Chính phủ Quy định Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam |   |

